

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13-01-2023.

V/v Kiện ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân gồm có:

1. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

2. Ông Lương Tú Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 398/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc “Kiện ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/12/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lý Thị H - sinh năm 1983. Địa chỉ: T3, xã EK, huyện E tỉnh Đắk Lắk, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Lương Văn D - sinh năm 1973. Địa chỉ: T3, xã EK, huyện E tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Lý Thị H trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị H tự nguyện chung sống với ông Lương Văn D vào năm 2000, đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống về làm ăn phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Do nhu cầu con cái học tập, bà H phải xin đi làm công ty ở tỉnh Bình Phước để có thêm thu nhập cho con gái học tập, nên ông D ghen tuông vô cớ rồi đe dọa và đánh đập bà H, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Nay bà H không còn tình cảm ông D, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Lương Văn D.

- Về con chung: Có 02 con chung là Lương Thị Th – sinh ngày 27/02/2001 và Lương Thế V – sinh ngày 26/4/2007.

Nay ly hôn, bà H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng con chung Lương Thế V cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Còn cháu Th đã trên 18 tuổi, nên bà H không có yêu cầu về nuôi cháu Th.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Lương Văn D trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông D tự nguyện chung sống với bà Lý Thị H vào năm 2000, nhưng đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian chung sống hạnh phúc đến gần một năm trở lại đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bà H đi làm công ty ở tỉnh Bình Phước, làm cho vợ chồng thiếu tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau, ông D nghi ngờ bà H có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nhưng không có chứng cứ, dẫn đến trong lúc nóng giận ông D có đe dọa và đánh đập bà H. Hiện nay, ông D đang còn tình cảm bà H, muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nuôi dạy con chung. Vì vậy, ông D không đồng ý ly hôn với bà H

Nếu bà H cương quyết ly hôn, thì ông D đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Có 02 con chung là Lương Thị Th – sinh ngày 27/02/2001 và Lương Thế V – sinh ngày 26/4/2007.

Nếu phải ly hôn, ông D không đồng ý giao cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Lương Thế V – sinh ngày 26/4/2007 cho đến khi đủ 18 tuổi. Vì theo ông D, nếu cháu V muốn ở với ai thì người đó nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Ông D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo về quá trình giải quyết vụ án:**

1. Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lý Thị H. Bà Lý Thị H được ly hôn với ông Lương Văn D.

- Về con chung: Giao cho bà Lý Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lương Thế V – sinh ngày 26/4/2007 cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

3. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “Kiện ly hôn”, việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét việc bà Lý Thị H và ông Lương Văn D tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã EK, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2013, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lý Thị H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào biên bản xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú, phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn, có cơ sở kết luận: Bà Lý Thị H và ông Lương Văn D chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài, ngày càng gay gắt. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do ông D ghen tuông vô cớ, vợ chồng hay bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp, không có sự tin tưởng và tôn trọng nhau, nên không có sự quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lý Thị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Quá trình chung sống bà H và ông D có 02 con chung là Lương Thị Th – sinh ngày 27/02/2001 và Lương Thế V – sinh ngày 26/4/2007.

Hiện con chung Lương Thị Th – sinh ngày 27/02/2001 đã trên 18 tuổi, nên không đề cập xem xét, giải quyết.

Đối với con chung Lương Thế V chưa đủ 18 tuổi. Xét nguyện vọng của bà H được trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung Lương Thế V đến khi đủ 18 tuổi và cháu V cũng có nguyện vọng được ở với bà Lý Thị H, phù hợp với ý kiến của ông D về việc cháu V muốn ở với ai thì người đó nuôi dưỡng. Do đó, yêu cầu của bà H là có căn cứ, phù hợp các Điều 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự đều không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[2.4]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều không yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

[3]. Về án phí dân sự: Bà Lý Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị H. Bà Lý Thị H được ly hôn với ông Lương Văn D.

- Về con chung: Giao con chung Lương Thế V – sinh ngày 26/4/2007 cho bà Lý Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự đều không yêu cầu, nên không đề cập xem xét, giải quyết.

Ông Lương Văn D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự đều không yêu cầu, nên

không đề cập xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lý Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2021/0010694, ngày 26/9/2022.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND xã EK, huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ